

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 214 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về các đơn vị sự nghiệp trực thuộc
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... 107/... ..
	Ngày: ... 16/2

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm:

1. Trường Đại học Thủy lợi.
2. Trường Đại học Lâm nghiệp.
3. Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn I.
4. Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II.
5. Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang.
6. Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ.
7. Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc.
8. Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà Nội.

9. Trường Cao đẳng Công nghệ, Kinh tế và Thủy lợi Miền Trung.
10. Trường Cao đẳng Lương thực, thực phẩm.
11. Trường Cao đẳng nghề Chế biến gỗ.
12. Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Thủy lợi.
13. Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Hà Nội.
14. Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Phú Thọ.
15. Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Tây Bắc.
16. Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Xây dựng Tam Điệp.
17. Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.
18. Trường Cao đẳng nghề Cơ điện, Xây dựng và Nông lâm Trung Bộ.
19. Trường Cao đẳng nghề Cơ giới.
20. Trường Cao đẳng nghề Cơ giới Ninh Bình.
21. Trường Cao đẳng nghề Cơ khí nông nghiệp.
22. Trường Cao đẳng nghề Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc.
23. Trường Cao đẳng nghề Công nghệ và Nông lâm Nam Bộ.
24. Trường Cao đẳng nghề Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ.
25. Trường Cao đẳng nghề Thủy sản Miền Bắc.
26. Trường Cao đẳng Nông Lâm Đông Bắc.
27. Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ.
28. Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ.
29. Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ.
30. Trường Cao đẳng Thủy sản.
31. Trường Trung cấp nghề Cơ điện Đông Nam Bộ.
32. Trường Trung cấp nghề Cơ điện và Chế biến thực phẩm Hà Tây.
33. Trường Trung học Công nghệ lương thực, thực phẩm.
34. Trường Trung học Lâm nghiệp Tây Nguyên.
35. Trường Trung học Nghiệp vụ quản lý lương thực, thực phẩm.
36. Trường Trung học Thủy sản.
37. Viện Chăn nuôi.
38. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn.

39. Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch.
40. Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.
41. Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam.
42. Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam.
43. Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I.
44. Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản II.
45. Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III.
46. Viện Nghiên cứu Hải sản.
47. Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp.
48. Viện Thú y.
49. Ban Quản lý các Dự án Nông nghiệp.
50. Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi.
51. Ban Quản lý các Dự án Lâm nghiệp.
52. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1.
53. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 2.
54. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 3.
55. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 4.
56. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 5.
57. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 6.
58. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7.
59. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 8.
60. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9.
61. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10.
62. Bệnh viện Nông nghiệp.
63. Trung tâm Y tế lao động (trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế lao động, Bệnh viện Khu vực Chè Sông Lô, Bệnh viện khu vực Chè Trần Phú, Bệnh viện Cà phê 331).
64. Trung tâm Xúc tiến thương mại nông nghiệp.
65. Văn phòng Thông báo và Điều hỏi đáp quốc gia về vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động thực vật Việt Nam (gọi tắt là Văn phòng SPS Việt Nam).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Thủ tướng Chính phủ Đề án Thành lập Viện Khoa học Thủy sản Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I, Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản II, Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III, Viện Nghiên cứu Hải sản.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (7b). *140*

THỦ TƯỚNG**Nguyễn Tấn Dũng**